

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC KẠN**

Số: **952** /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Kạn, ngày **25** tháng 6 năm 2013

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố tập đơn giá xây dựng công trình tỉnh Bắc Kạn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 366/SXD-KTTH ngày 13/6/2013,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này tập đơn giá xây dựng công trình tỉnh Bắc Kạn, bao gồm:

1. Đơn giá xây dựng công trình- Phần xây dựng (tập 01).
2. Đơn giá xây dựng công trình- Phần lắp đặt (tập 02).
3. Đơn giá xây dựng công trình- Phần khảo sát (tập 03).
4. Đơn giá xây dựng công trình- Phần sửa chữa (tập 04).
5. Đơn giá thí nghiệm vật liệu, cấu kiện và kết cấu xây dựng (tập 05).

**Điều 2.** Quy định áp dụng và trách nhiệm của các đơn vị có liên quan.

1. Đơn giá công bố tại Điều 1 Quyết định này làm cơ sở để các tổ chức, cá nhân có liên quan tham khảo trong quá trình lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.

2. Sở Xây dựng có trách nhiệm lập thuyết minh và hướng dẫn sử dụng cho từng tập đơn giá cụ thể, theo dõi và kiểm tra việc thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** Các ông, bà: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên quan của tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, chủ đầu tư các công trình xây dựng và các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 (t/h);
- Bộ Xây dựng (thầy b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- PVP (đ/c Đức);
- Lưu: VT, CN-XDCB.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Hoàng Ngọc Đường**



**UBND TỈNH BẮC KẠN  
SỞ XÂY DỰNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**Số: 403 /SXD-KTTHBắc Kạn, ngày 28 tháng 6 năm 2013.

**THUYẾT MINH VÀ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG  
ĐƠN GIÁ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH TỈNH BẮC KẠN  
TẬP 2- PHẦN LẮP ĐẶT**

Đơn giá xây dựng công trình - Phần Lắp đặt hệ thống điện trong công trình, ống và phụ tùng, bảo ôn đường ống phụ tùng và thiết bị, khoan khai thác nước ngầm (sau đây gọi tắt là đơn giá lắp đặt) là chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật xác định mức hao phí cần thiết về vật liệu, lao động và máy thi công để hoàn thành một đơn vị khối lượng công tác lắp đặt như 100m ống, 1 cái tê, van, cút, 1m<sup>2</sup> bảo ôn ống, 1m khoan v.v... từ khâu chuẩn bị đến khâu kết thúc công tác lắp đặt (kể cả những hao phí cần thiết do yêu cầu kỹ thuật và tổ chức sản xuất nhằm đảm bảo thi công xây dựng liên tục, đúng quy trình, quy phạm kỹ thuật).

**1. CĂN CỨ XÂY DỰNG TẬP ĐƠN GIÁ LẮP ĐẶT.**

Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính Phủ quy định hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương trong các công ty Nhà nước.

Nghị định số 31/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu chung.

Nghị định số 103/2012/NĐ-CP ngày 04/12/2012 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc ở công ty, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các cơ quan, tổ chức có thuê mướn lao động;

Thông tư số 05/2005/TT-BLĐTBXH ngày 05/01/2005 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp lưu động trong các công ty Nhà nước theo Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ.

Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.

Thông tư số 06/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng công trình.

Định mức dự toán xây dựng công trình - Phần Lắp đặt công bố kèm theo Văn bản số 1777/BXD-VP ngày 16/08/2007 của Bộ Xây dựng; Định mức dự toán xây dựng công trình – Phần lắp đặt (sửa đổi và bổ sung) 1173/QĐ-BXD ngày 26 tháng 12 năm 2012 của Bộ Xây dựng



Quyết định số: 168/QĐ-SXD ngày 28/3/2013 của Sở Xây dựng tỉnh Bắc Kạn về việc Công bố bảng giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng công trình tỉnh Bắc Kạn.

Giá vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn tại thời điểm tháng 01/2013.

Các văn bản khác theo qui định hiện hành của Nhà nước.

## **2. NỘI DUNG TẬP ĐƠN GIÁ LẮP ĐẶT.**

### ***a. Chi phí vật liệu.***

Là chi phí vật liệu chính, vật liệu phụ, các cấu kiện hoặc các bộ phận rời lẻ, vật liệu luân chuyển (không kể vật liệu phụ cần dùng cho máy móc, phương tiện vận chuyển và những vật liệu tính trong chi phí chung) cần thiết để hoàn thành một đơn vị khối lượng công tác lắp đặt.

Chi phí vật liệu trong đơn giá lắp đặt đã bao gồm hao hụt vật liệu ở khâu thi công.

Giá vật liệu được chọn để tính trong đơn giá khảo sát là giá vật liệu đến hiện trường xây lắp ở thời điểm tháng 01/2013 tại Bắc Kạn (mức giá chưa có thuế giá trị gia tăng). Những loại vật liệu không có trong công bố giá thì lấy theo giá tham khảo tại thị trường.

Đối với một số công tác lắp đặt chưa tính chi phí vật liệu, khi lập dự toán cần căn cứ vào loại vật liệu theo thiết kế để bổ sung trực tiếp vào dự toán.

### ***b. Chi phí nhân công.***

Chi phí nhân công trong đơn giá lắp đặt bao gồm lương cơ bản, lương phụ, các khoản phụ cấp có tính chất lương và các chi phí theo chế độ đối với công nhân xây lắp mà có thể khoán trực tiếp cho người lao động để tính cho một ngày công định mức. Theo nguyên tắc này chi phí nhân công trong đơn giá xây dựng công trình - phần lắp đặt được xác định như sau:

- Chi phí nhân công trong đơn giá lắp đặt được tính với mức lương tối thiểu chung là 1.050.000 đ/tháng và mức lương tối thiểu vùng là 1.650.000đ/tháng. Mức lương tối thiểu chung dùng để xác định các khoản phụ cấp khu vực và phụ cấp lưu động; Mức lương tối thiểu vùng dùng để xác định Lương cơ bản;

- Hệ số bậc lương theo Bảng lương A.1.8 nhóm II ban hành kèm theo Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính Phủ.

*Các khoản phụ cấp được tính trong đơn giá gồm:*

Phụ cấp khu vực tính bằng 20% mức lương tối thiểu chung; Phụ cấp lưu động bằng 40% mức lương tối thiểu chung; Một số khoản lương phụ (nghỉ lễ, tết, phép ...) bằng 12% lương cơ bản ; Một số chi phí có thể khoán trực tiếp cho người lao động bằng 4% lương cơ bản.

Đối với các công trình xây dựng được hưởng thêm các khoản lương phụ, phụ cấp lương và các chế độ chính sách khác ở mức cao hơn mức đã tính trong đơn giá thì được bổ sung thêm các khoản này vào chi phí nhân công.

Chi phí nhân công trong đơn giá xây dựng công trình - Phần Lắp đặt ở các địa phương có phụ cấp khu vực khác 20% được điều chỉnh bằng hệ số theo các mức phụ cấp khu vực như sau : **PHAN MEM DU TOAN GXD - TU DUY DOT PHA**

Hệ số phụ cấp	Hệ số điều chỉnh chi phí nhân công
0,3	1,019
0,4	1,037
0,5	1,056
0,7	1,094

### c. Chi phí máy thi công.

Là chi phí sử dụng các loại máy và thiết bị thi công chính trực tiếp thực hiện, kể cả máy và thiết bị phụ vụ để hoàn thành một đơn vị khối lượng công tác lắp đặt bao gồm: chi phí khấu hao cơ bản, chi phí khấu hao sửa chữa lớn, chi phí nhiên liệu, động lực, tiền lương của công nhân điều khiển và phục vụ máy, chi phí sửa chữa thường xuyên và chi phí khác của máy.

Chi phí máy thi công trong đơn giá lắp đặt được tính với mức phụ cấp khu vực là 20%. Trường hợp được hưởng mức phụ cấp khu vực cao hơn mức đã tính trong đơn giá thì được bổ sung thêm các khoản này vào chi phí nhân công điều khiển máy.

## 3. KẾT CẤU TẬP ĐƠN GIÁ LẮP ĐẶT.

Tập Đơn giá xây dựng công trình - Phần Lắp đặt bao gồm 04 chương, phân theo nhóm, loại công tác hoặc kết cấu lắp đặt được mã hóa thống nhất theo hệ mã 2 chữ cái đầu và 5 số tiếp theo như quy định trong định mức số 1777/BXD-VP ngày 16/08/2007 của Bộ Xây dựng.

Chương I	Lắp đặt hệ thống điện trong công trình
Chương II	Lắp đặt các loại ống và phụ tùng
Chương III	Bảo ôn đường ống, phụ tùng và thiết bị
Chương IV	Khai thác nước ngầm

Mỗi loại đơn giá được trình bày tóm tắt thành phần công việc, điều kiện kỹ thuật, điều kiện thi công và biện pháp thi công và được xác định theo đơn vị tính phù hợp để thực hiện công tác lắp đặt đó.

## 4. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TẬP ĐƠN GIÁ LẮP ĐẶT.

Tập Đơn giá xây dựng công trình - Phần Lắp đặt là cơ sở để các tổ chức, cá nhân có liên quan tham khảo trong việc lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Đối với những công tác xây dựng như công tác đào, đắp đất đá, xây, trát, đổ bê tông, ván khuôn, cốt thép... áp dụng theo Đơn giá xây dựng công trình - Phần Xây dựng.



- Chiều cao ghi trong tập đơn giá xây dựng công trình - Phần Lắp đặt là chiều cao tính từ cốt  $\pm 0.00$  theo thiết kế công trình đến cốt  $\leq 4\text{m}$ ; nếu thi công ở độ cao  $> 4\text{m}$  được áp dụng đơn giá bốc xếp vận chuyển lên cao như quy định trong Đơn giá xây dựng- Phần xây dựng

- Đối với những công tác lắp đặt điện, đường ống và phụ tùng ống cấp thoát nước, bảo ôn, điều hoà không khí, phụ kiện sinh hoạt và vệ sinh trong công trình phải dùng dàn giáo thép để thi công thì được áp dụng đơn giá lắp dựng, tháo dỡ dàn giáo thép công cụ trong Đơn giá xây dựng công trình - Phần xây dựng.


- Trong quá trình sử dụng đơn giá, nếu giá vật liệu thực tế ở thời điểm lập dự toán (mức giá chưa có thuế giá trị gia tăng) chênh lệch ( tăng hoặc giảm) so với giá vật liệu đã tính trong đơn giá thì được tính điều chỉnh ( tăng hoặc giảm) giá vật liệu trong dự toán.

Phương pháp điều chỉnh : áp dụng theo qui định hiện hành của Nhà nước.

- Đối với những công tác xây dựng chưa có trong bộ đơn giá này, những công trình đặc biệt có qui mô lớn, yêu cầu kỹ thuật cao... khác với qui định trong tập đơn giá này thì chủ đầu tư, đơn vị tư vấn căn cứ yêu cầu kỹ thuật, biện pháp thi công cụ thể của công trình và phương pháp lập đơn giá xây dựng công trình theo qui định hiện hành của nhà nước tổ chức lập đơn giá xây dựng công trình, giá xây dựng tổng hợp làm cơ sở để xác định tổng mức đầu tư, dự toán công trình.

Trong quá trình sử dụng tập đơn giá xây dựng công trình- phần Lắp đặt, nếu có vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh trực tiếp về Sở Xây dựng để nghiên cứu giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Xây dựng;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; } ( b/c)
- TT. UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành trong tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã;
- Công TTĐT Bắc Kạn;
- Web Sở XD;
- Lưu: KTTH, VT. 

**GIÁM ĐỐC**



**Phạm Văn Tiến**